

Phẩm 4: BỒ-TÁT

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Di-lặc:

–Ông hãy đến thăm bệnh Bồ-tát Vô Cấu Xứng?

Bồ-tát Di-lặc thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ khả năng đến thăm bệnh vị ấy.

Vì sao? Vì con nhớ trước đây có một lần, con giảng pháp giải thoát về quả vị Bất thoái chuyển của Bồ-tát cho Thiên vương cùng quyến thuộc ở cõi trời Đâu-suất. Khi ấy, Vô Cấu Xứng đến cúi đầu lạy sát chân con và nói: “Thưa Bồ-tát Từ Thị! Đức Phật Thế Tôn đã thọ ký cho Bồ-tát còn một đời nữa sẽ chứng đắc đạo quả Chánh đẳng Chánh giác Bồ-đề vô thượng. Vậy Bồ-tát được thọ ký vào đời nào vậy, quá khứ, vị lai hay hiện tại? Nếu đời quá khứ thì đời quá khứ đã qua, nếu đời vị lai thì đời vị lai chưa đến, nếu đời hiện tại thì đời hiện tại không trụ. Như Đức Thế Tôn đã nói: Nay các Tỳ-kheo! Các ông, sinh, già, chết, trong mỗi sát-na. Chết đó rồi sinh đó. Nếu vì vô sinh mà được thọ ký thì vô sinh tức là đã nhập vào chánh tánh. Khi vô sinh này đã nhập trong chánh tánh thì không có vấn đề thọ ký, cũng không chứng đắc Chánh đẳng Bồ-đề. Vậy làm sao Bồ-tát Từ Thị được thọ ký? Theo Như sinh được thọ ký hay theo Như diệt mà được thọ ký? Nếu theo Như sinh được thọ ký thì “Như” không có sinh. Nếu theo “Như” diệt được thọ ký thì “Như” không có diệt. Không sinh không diệt theo trong lý chân như thì không có vấn đề thọ ký. Tất cả hữu tình đều Như, tất cả các pháp cũng đều Như, tất cả Hiền thánh cũng đều là Như, cho đến Từ Thị cũng là Như. Nếu Bồ-tát Từ Thị được thọ ký thì tất cả hữu tình cũng sẽ được thọ ký như vậy. Vì sao? Vì chân như chẳng phải sự hiển bày của hai, cũng chẳng phải sự hiển bày các tánh khác. Nếu Bồ-tát Từ Thị chứng Chánh đẳng Bồ-đề vô thượng thì tất cả hữu tình cũng sẽ được chứng như vậy. Vì sao? Vì đối với Bồ-đề thì tất cả hữu tình đều giác ngộ như nhau. Nếu Bồ-tát Từ Thị Bát-niết-bàn thì tất cả hữu tình cũng sẽ Bát-niết-bàn. Vì sao? Vì chẳng phải là hữu tình thì không Bát-niết-bàn. Đức Phật nói chân như là Bát-niết-bàn, vì Ngài quán sát thấy bản tánh của các hữu tình đều tịch tĩnh, đó là tướng Niết-bàn. Thế nên nói chân như là Bát-niết-bàn. Thưa Bồ-tát Từ Thị! Bồ-tát đừng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

đem pháp này chỉ dạy chư Thiên, chớ đem pháp này làm trở ngại chư Thiên. Bồ-đề không có các hướng mong cầu, cũng không thoái chuyển. Thừa Bồ-tát Từ Thị! Bồ-tát hãy làm cho chư Thiên này xả bỏ các phân biệt kiến chấp về Bồ-đề. Vì sao? Vì Bồ-đề không phải dùng thân để chứng hay dùng tâm để chứng. Tịch diệt là Bồ-đề vì tướng của tất cả hữu tình, của tất cả pháp đều tịch diệt. Không tăng trưởng là Bồ-đề vì tất cả đối tượng được duyên không tăng trưởng. Không hành là Bồ-đề vì không hành tất cả hý luận và tất cả tác ý. Đoạn tận là Bồ-đề vì đã đoạn tận các kiến chấp. Xả ly là Bồ-đề vì xả ly tất cả chấp thủ. Ly hệ là Bồ-đề vì lìa hẳn tất cả pháp động loạn. Tịch tĩnh là Bồ-đề vì tất cả phân biệt đã hoàn toàn tịch tĩnh. Rộng lớn là Bồ-đề vì tất cả hồng nguyện không thể nào so lường được. Không tranh là Bồ-đề vì xa lìa tất cả chấp trước, tất cả sự tranh luận. An trụ là Bồ-đề vì trụ trong pháp giới. Tùy chí là Bồ-đề vì tùy theo chân như. Bất nhị là Bồ-đề vì xa lìa tất cả pháp tánh sai biệt. Kiến lập là Bồ-đề vì đã nhập vào trong thật tế. Bình đẳng là Bồ-đề vì tất cả nhãn-sắc cho đến ý-pháp đều bình đẳng như hư không. Vô vi là Bồ-đề vì đã xa lìa hoàn toàn sinh-trụ-dị-diệt. Biến tri là Bồ-đề vì biết khắp tất cả tâm hành của các hữu tình. Vô quán là Bồ-đề vì sáu xứ bên trong không bị xen tạp. Không xen tạp là Bồ-đề vì xa lìa hẳn tất cả phiền não và tập khí tương tục. Không xứ sở là Bồ-đề vì ở trong chân như đã xa lìa tất cả phương hướng xứ sở. Không trụ là Bồ-đề vì không thấy mọi nơi. Chỉ có tên là Bồ-đề vì tên Bồ-đề này không có tác dụng. Không phóng túng là Bồ-đề vì xa lìa hẳn tất cả mọi lấy và bỏ. Không loạn là Bồ-đề vì tự mình luôn tịch tĩnh. Tịch tĩnh rốt ráo là Bồ-đề vì bản tánh thanh tịnh. Hiển bày rõ ràng là Bồ-đề vì tự tánh không xen tạp. Vô thủ là Bồ-đề vì lìa các duyên dựa. Không khác là Bồ-đề vì giác ngộ tánh bình đẳng của các pháp. Không thí dụ là Bồ-đề vì lìa hẳn các so sánh. Vi diệu là Bồ-đề vì rất khó hội nhập. Biến hành là Bồ-đề vì tự tánh hiện bày cùng khắp như hư không. Đến đỉnh cao là Bồ-đề vì đạt đến chỗ cùng cực của các pháp. Không nhiễm là Bồ-đề vì không bị nhiễm vào tất cả pháp thế gian. Như vậy, Bồ-đề chẳng phải do thân chứng, chẳng phải do tâm chứng.”

Bạch Thế Tôn! Khi đại cư sĩ ấy giảng nói pháp này, trong

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chúng trời người có hai trăm Thiên tử đặc pháp Nhẫn vô sinh. Lúc ấy, con im lặng không nói gì được. Nên nay con không dám đến thăm bệnh ông ta.

Thế Tôn bảo Đồng tử Quang Nghiêm:

–Ông hãy đến thăm bệnh Bồ-tát Vô Cấu Xưng.

Đồng tử Quang Nghiêm thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ khả năng đến thăm bệnh vị ấy.

Vì sao? Vì con nhớ trước đây có một lần, con vào thành Quảng nghiêm. Ngay lúc đó Bồ-tát Vô Cấu Xưng cũng mới vừa vào thành. Con làm lễ ông ta và hỏi: “Cư sĩ từ đâu đến?” Ông ta trả lời: “Từ diệu Bồ-đề đến.” Con hỏi: “Thưa cư sĩ, diệu Bồ-đề là gì?” Ông ta trả lời: “Ý lạc thuần nhất, thẳng thắn là diệu Bồ-đề, vì nhờ ý lạc này mà không hư dối. Pháp khởi gia hành là diệu Bồ-đề, vì tất cả việc làm có thể thành tựu. Tăng thượng ý lạc là diệu Bồ-đề, vì chứng hoàn toàn pháp thù thắng. Tâm đại Bồ-đề là diệu Bồ-đề vì đối với tất cả các pháp không quên mất. Bồ thí thanh tịnh là diệu Bồ-đề vì không mong cầu quả báo ở thế gian. Trì giới kiên cố thanh tịnh là diệu Bồ-đề vì các nguyện cầu đều được viên mãn. Nhẫn nhục hòa nhã là diệu Bồ-đề vì đối với hữu tình không có tâm sân giận. Dũng mãnh tinh tấn là diệu Bồ-đề vì nỗ lực siêng năng tu hành không biếng nhác. Tịch chỉ tinh lự là diệu Bồ-đề vì tâm điều thuận nên có thể gần nhận. Bát-nhã thù thắng là diệu Bồ-đề vì hiện thấy tánh tướng của tất cả pháp. Từ là diệu Bồ-đề vì tâm bình đẳng với các hữu tình. Bi là diệu Bồ-đề vì hay nhẫn nhục chịu các khổ não. Hỷ là diệu Bồ-đề vì thường lãnh thọ pháp lạc. Xả là diệu Bồ-đề vì đoạn trừ dứt hẳn tất cả sân ác. Thần thông là diệu Bồ-đề vì đầy đủ sáu Thần thông. Giải thoát là diệu Bồ-đề vì lìa các sự động phân biệt. Phương tiện là diệu Bồ-đề vì làm thành thực cho các hữu tình. Nhiếp sự là diệu Bồ-đề vì thâm tóm lấy tất cả hữu tình. Đa văn là diệu Bồ-đề vì luôn khởi hạnh chân thật. Điều phục là diệu Bồ-đề vì quán sát đúng như lý. Ba mươi bảy phẩm Bồ-đề là diệu Bồ-đề vì xả bỏ tất cả pháp hữu vi. Tất cả thật tế là diệu Bồ-đề vì không lừa dối tất cả hữu tình. Mười hai nhân duyên là diệu Bồ-đề vì vô minh không cùng tận cho đến lão, tử, ưu, bi, khổ, não đều không cùng tận. Dứt các phiền não là diệu Bồ-đề vì hiện chứng như thật về tánh pháp chân thật.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tất cả hữu tình là diệu Bồ-đề vì lấy vô ngã làm tự tánh. Tất cả pháp là diệu Bồ-đề vì giác ngộ tất cả đều là không tánh. Chiến thắng ma oán là diệu Bồ-đề vì tất cả ma oán không còn khuynh động. Không lìa ba cõi là diệu Bồ-đề vì xa lìa tất cả việc hưởng đến các cõi. Đại sư tử gầm là diệu Bồ-đề vì có thể quyết định hoàn toàn không sợ sệt. Các lực, vô úy, pháp Bất cộng của Phật là diệu Bồ-đề vì không nhằm chán. Ba minh quán chiếu là diệu Bồ-đề vì lìa các phiền não, đạt được trí vô dư rốt ráo. Trong một sát-na tâm giác ngộ các pháp hoàn toàn không sót là diệu Bồ-đề vì chứng đắc viên mãn trí Nhất thiết trí. Như vậy, này các thiện nam! Nếu các Bồ-tát chân thật hưởng đến tương ứng đầy đủ, Ba-la-mật đa tương ứng đầy đủ, làm thành thực cho các hữu tình tương ứng đầy đủ, tất cả căn lành tương ứng đầy đủ, giữ gìn chánh pháp tương ứng đầy đủ, cúng dường Như Lai tương ứng đầy đủ, tất cả việc làm, đi tới qua lại, nhắc chân hạ chân, tất cả đều từ diệu Bồ-đề mà đến. Tất cả đều từ pháp của chư Phật mà đến, an trụ vào tất cả pháp diệu của chư Phật.”

Bạch Thế Tôn! Khi đại cư sĩ ấy nói pháp, có năm trăm Thiên tử đều phát tâm Chánh đẳng giác Vô thượng. Lúc đó, con im lặng không thể nói gì được. Nên nay con không dám đến thăm bệnh ông ta.

Thế Tôn bảo Bồ-tát Trì Thế:

–Ông hãy đến thăm bệnh Bồ-tát Vô Cấu Xứng.

Bồ-tát Trì Thế thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ khả năng đến thăm bệnh vị ấy.

Vì sao? Vì con nhớ trước đây có một lần con ở nơi tịnh thất. Khi ấy ma oán ác dẫn một vạn hai ngàn Thiên nữ ma giống như trời Đế Thích, tấu nhạc đàn ca đến chỗ con, tất cả cúi đầu lạy sát chân con, tấu những âm nhạc trời để cúng dường, rồi chấp tay cung kính đứng lui qua một bên. Lúc ấy con nghĩ đó là Đế Thích thật nên con nói với họ: “Lại đây, này Kiều-thi-ca! Mặc dù phước có đó, nhưng ông không nên buông lung, phải quán sát các dục vui chơi đều là vô thường. Đối với thân mạng tài sản phải siêng năng để chứng pháp chắc chắn chân thật.” Họ nói với con: “Thưa chánh sĩ! Xin hãy nhận mười hai ngàn Thiên nữ này để hậu hân trước sau.” Con liền trả lời: “Thôi đi, này Kiều-thi-ca! Không dùng vật phi pháp ấy mà bố thí

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cho một Sa-môn Thích tử như ta.” Con nói chưa dứt thì Vô Cấu Xứng đến, cúi đầu lạy sát chân con và nói: “Đó chẳng phải là Đế Thích mà chính là ma oán ác đến quấy nhiễu Bồ-tát đó.” Vô Cấu Xứng nói với ma ác: “Người hãy trao các Thiên nữ này cho ta. Đây là vật thích hợp trong nhà cư sĩ như ta, đó chẳng phải việc mà Sa-môn Thích tử nhận lấy.” Khi ấy, ma ác kinh hãi, nghĩ Vô Cấu Xứng có lẽ sẽ làm hại, nên muốn ẩn hình mà đi, nhưng bị Vô Cấu Xứng dùng thần lực giữ lại không cho đi. Ma đã cố dùng hết uy lực nhưng cũng không sao đi được. Ngay lúc này, giữa hư không có tiếng phát ra: “Này ma oán ác, người nên đem Thiên nữ dâng cho đại cư sĩ ấy đi, nếu vậy người mới có thể an ổn trở về Thiên cung.” Vì sợ hãi nên ma ác oán ấy đã đem cho một cách miễn cưỡng. Bấy giờ, Vô Cấu Xứng nói với các Thiên nữ: “Ma oán ác ấy đã đem các cô dâng cho ta. Các cô nay nên phát tâm Chánh đẳng giác Vô thượng.” Rồi ông ta tùy theo sở thích mà nói pháp cho họ, tùy thuận khiến thành tựu đầy đủ về diệu Bồ-đề, để họ hưởng đến Chánh đẳng giác. Ông ta lại nói: “Các cô đã phát tâm Chánh đẳng giác Vô thượng có vườn vui đại pháp để tự mình vui chơi, đừng vui theo các vui của năm dục.” Các Thiên nữ thưa: “Thưa đại cư sĩ! Sao gọi là vườn vui đại pháp?” Vô Cấu Xứng nói: “Vườn vui đại pháp nghĩa là có niềm vui với chư Phật thanh tịnh, không hoại, niềm vui thường nghe Chánh pháp, niềm vui siêng năng cung kính cúng dường Tăng hòa hợp, siêng năng cung kính thừa sự. Niềm vui đối với ba cõi luôn xa lìa, niềm vui không trụ vào các đối tượng được duyên, niềm vui quán sát các uẩn là vô thường như oan gia, niềm vui quán sát không điên đảo về các giới, chúng như rắn độc, niềm vui quán sát không điên đảo về các xứ, chúng như làng xóm không người, niềm vui giữ gìn chắc chắn tâm Bồ-đề, niềm vui làm lợi ích cho các hữu tình, niềm vui hầu hạ các bậc sư trưởng, niềm vui bố thí lìa tham lam keo kiệt, niềm vui giới thanh tịnh mà không trì trệ, niềm vui nhẫn nhục mà chấp nhận hòa thuận, niềm vui tinh tấn mà tu tập căn lành, niềm vui tĩnh lự mà biết không loạn, niềm vui Bát-nhã lìa vô minh, niềm vui rộng lớn vi diệu của Bồ-đề, niềm vui có thể chiến thắng đám ma oán, niềm vui biết rõ các phiền não, niềm vui tu tập trang nghiêm các cõi Phật, niềm vui trang nghiêm thân bằng các tướng tốt tròn đầy, niềm vui tu tập chân chánh

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hai thứ hành trang là phước và trí, niềm vui trang nghiêm đầy đủ diệu Bồ-đề, niềm vui không sợ hãi pháp thâm sâu, niềm vui quán sát đúng đắn ba môn giải thoát, niềm vui duyên hợp chân chánh với Bát-niết-bàn, với phi thời niềm vui không quán sát, niềm vui gần gũi đồng loại thấy có công đức, niềm vui không oán ghét, không thấy lỗi lầm của dị loại, niềm vui thích gần gũi với bạn lành, niềm vui thích che chở bạn ác, niềm vui thấu suốt hoàn hảo các phương tiện thiện xảo, niềm vui hoan hỷ tin các pháp, niềm vui tu tập sự tối thượng vi diệu của tất cả phần Bồ-đề không biếng nhác. Như vậy, này các cô, đó là vườn vui đại pháp của Bồ-tát. Các Đại Bồ-tát thường trụ trong vườn vui đại pháp này. Các cô nên vui theo đó, đừng vui theo dục lạc.” Khi ấy, ma ác oán bảo các Thiên nữ: “Các người hãy lại đây, ta muốn cùng các người trở về Thiên cung.” Các Thiên nữ thưa: “Ma ác, ông hãy đi đi, chúng tôi không theo ông về đâu. Vì sao? Vì ông đã đem chúng tôi dâng cho vị cư sĩ này rồi, làm sao chúng tôi cùng ông trở về được. Chúng tôi nay vui theo vườn vui pháp, không vui theo dục lạc. Ông hãy về một mình.” Khi ấy, ma ác thưa Vô Cấu Xứng: “Thưa đại cư sĩ! Xin hãy buông xả các cô này đi. Tâm không tham đắm nơi tất cả sở hữu mà đem bố thí hết thảy, đó là Đại Bồ-tát.” Vô Cấu Xứng nói: “Ta đã buông thả rồi, người hãy dẫn họ đi, để cho nguyện về tất cả pháp hữu tình của các người được đầy đủ.” Khi ấy, các Thiên nữ lạ Vô Cấu Xứng và hỏi: “Thưa đại cư sĩ! Thiên nữ chúng tôi trở về lại cung ma, phải tu hành như thế nào?” Vô Cấu Xứng nói: “Các người nên biết, có pháp môn vi diệu tên là Vô Tận Đăng, các người cần phải học.” Các Thiên nữ lại hỏi: “Sao gọi là Vô Tận Đăng?” Vô Cấu Xứng trả lời: “Này các cô, ví như một ngọn đèn đốt sáng cho trăm ngàn ngọn đèn khác, khiến cho chỗ tối tăm sáng lên, ánh sáng của ngọn đèn kia không cùng tận và cũng không giảm bớt. Như vậy, này các cô, một vị Bồ-tát giáo hóa kiến lập cho câu-chi na-do-tha chúng sinh hưởng đến cầu đạo quả Chánh đẳng Bồ-đề vô thượng, nhưng tâm Bồ-đề của vị Bồ-tát ấy không bao giờ tận, cũng không thoái chuyển mà lại tăng trưởng. Như vậy, dùng phương tiện thiện xảo giảng nói chánh pháp cho người thì với các pháp thiện càng được tăng trưởng. Không tận cũng không giảm sút. Các cô nên biết, pháp môn vi diệu này tên là Vô Tận Đăng, các cô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cần phải học. Mặc dù ở trong cung ma, các cô phải khuyến hóa cho vô lượng Thiên tử, Thiên nữ phát tâm Bồ-đề. Các cô làm như vậy tức là biết ân Như Lai, đền đáp một cách chân thật, cũng là làm lợi ích cho tất cả hữu tình.” Thế rồi, các Thiên nữ ấy cung kính đảnh lễ dưới chân Vô Cấu Xứng. Bấy giờ, Vô Cấu Xứng xả thần lực đã khống chế ma ác lúc trước để ma ác oán cùng quyến thuộc bỗng nhiên biến mất trở về Thiên cung.

Bạch Thế Tôn! Đại sĩ Vô Cấu Xứng ấy có những thần thông tự tại, trí tuệ biện tài, biến hiện thuyết pháp như vậy, nên con không dám đến thăm bệnh ông ta.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Trưởng giả tử Tô-đạt-đa:

–Ông hãy đến thăm bệnh Bồ-tát Vô Cấu Xứng?

Tô-đạt-đa thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con không đủ khả năng đến thăm bệnh vị ấy. Vì sao? Vì con nhớ trước đây có một lần, ở tại nhà cha con thiết lập đại hội bố thí trong bảy ngày bảy đêm để cúng dường tất cả Sa-môn, Bà-la-môn, các ngoại đạo, người nghèo khổ, thấp kém, kẻ cô độc và người đi xin. Thời gian đại hội này đã mãn bảy ngày thì Vô Cấu Xứng đến nơi, nói với con: “Thưa trưởng giả tử! Đại hội bố thí không phải như ông đã lập ra như vậy đâu, ông nên lập hội thí pháp, chứ lập hội tài thí làm gì?” Con nói: “Thưa cư sĩ! Thế nào gọi là hội pháp thí?” Cư sĩ trả lời: “Hội pháp thí là không trước không sau mà cúng dường một lần cho tất cả hữu tình đó gọi là hội pháp thí viên mãn. Việc ấy như thế nào? Nghĩa là vì hành tướng Bồ-đề vô thượng mà phát sinh đại Từ, vì hành tướng giải thoát các hữu tình mà phát sinh đại Bi, vì hành tướng tùy hỷ của các hữu tình mà phát sinh đại Hỷ, vì hành tướng thâm tóm chánh pháp, thâm gồm trí mà phát sinh đại Xả, vì hành tướng điều phục hoàn toàn tịch tĩnh mà phát sinh Bồ-thí ba-la-mật, vì hành tướng hữu tình hóa hiện phạm giới cấm mà phát sinh Tịnh giới ba-la-mật, vì hành tướng tất cả pháp vô ngã mà phát sinh Kham nhẫn ba-la-mật, vì hành tướng khéo xa lìa thân tâm mà phát sinh Tinh tấn ba-la-mật, vì hành tướng giác chi tối thắng mà phát sinh Tĩnh lự ba-la-mật, vì hành tướng nghe trí Nhất thiết trí mà phát sinh Bát-nhã ba-la-mật, vì hành tướng hóa độ tất cả chúng sinh mà phát sinh tu Không, vì hành tướng tu sửa tất cả pháp hữu vi mà

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phát sinh tu Vô tướng, vì hành tướng cố làm cho ý thọ sinh mà phát sinh tu Vô nguyện, vì hành tướng giữ gìn rốt ráo chánh pháp mà phát sinh đại lực, vì hành tướng tu tập hoàn toàn nhiếp sự mà phát sinh mạng căn, vì hành tướng cung kính tôn trọng tất cả hữu tình nô bộc mà phát sinh không kiêu mạn; vì hành tướng tất cả bền chắc, không bền chắc, thay đổi mà phát sinh chứng đắc thân mạng, tài sản bền chắc; vì hành tướng tùy niệm của sáu loại mà phát sinh chánh niệm, vì hành tướng tu các pháp vi diệu thanh tịnh mà phát sinh ý lạc, vì hành tướng siêng năng tu tập chánh hạnh mà phát sinh tịnh mạng, vì hành tướng hoan hỷ gần gũi thanh tịnh mà phát sinh gần gũi phụng thờ Hiền thánh, vì hành tướng không oán ghét sân giận người chẳng phải Thánh mà phát sinh tâm điều phục, vì hành tướng xuất gia hoàn toàn thanh tịnh mà phát sinh ý lạc thanh tịnh tăng thượng, vì hành tướng thường tu tập trung đạo mà phát sinh phương tiện thiện xảo đa văn, vì hành tướng thông đạt pháp không tranh mà phát sinh thường ở nơi thanh vắng, vì hành tướng một lòng cầu Phật Trí mà phát sinh ngời thiền, vì hành tướng một lòng dứt trừ phiền não cho tất cả hữu tình mà phát sinh tu hoàn hảo Du-già Sư-địa; vì hành tướng đầy đủ tướng hảo để làm thành thực cho các hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật mà phát sinh hành trang là phước đại diệu; vì hành tướng biết tâm hành của tất cả hữu tình rồi tùy theo căn tánh của họ để giảng pháp mà phát sinh hành trang là trí đại diệu; vì hành tướng không nắm bắt, không buông xả các pháp, ngộ nhập vào nhất môn chánh lý mà phát sinh hành trang là tuệ đại diệu; vì hành tướng đoạn trừ tất cả phiền não tập khí, các sự chướng ngại của pháp bất thiện mà phát sinh chứng đắc tất cả pháp thiện; vì hành tướng theo hành trang của tất cả pháp thiện giác ngộ trí Nhất thiết trí mà phát sinh chứng đắc tất cả pháp phần Bồ-đề đã tu. Nay thiện nam! Đó gọi là hội pháp thí. Nếu các Bồ-tát an trụ vào hội pháp ví như vậy thì gọi là Đại thí chủ, được trời, người thế gian cúng dường.”

Bạch Thế Tôn! Khi đại cư sĩ ấy nói pháp như vậy, trong chúng Phạm chí có hai trăm vị phát tâm Chánh đẳng giác Vô thượng. Lúc đó, con khen ngợi là chưa từng có, hoan hỷ thanh tịnh, cung kính đánh lễ chân đại cư sĩ và cõi châu bảo anh lạc giá trị trăm ngàn ân cần dâng cúng, nhưng Bồ-tát không chịu nhận. Con nói: “Đại cư sĩ!

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Hãy thương xót tôi mà thọ nhận cho. Nếu không cần thì ông cho ai tùy ý.” Lúc đó, Vô Cấu Xứng mới chịu nhận anh lạc và chia làm hai phần. Một phần cho người ăn xin hèn kém đáng chê nhất trong đại thí hội ấy và một phần dâng cho Đức Như Lai Nan Thắng. Rồi ông ta dùng thần thông làm cho cả đại chúng đều thấy cõi Dương diệm và Đức Như Lai Nan Thắng, lại thấy phần anh lạc đã bố thí ở phía trên Đức Phật ấy, biến thành đài báu đẹp đẽ, bốn góc đài báu trang hoàng đủ kiểu rất khéo. Sau khi dùng thần thông biến hóa như vậy, Vô Cấu Xứng lại nói: “Nếu thí chủ đem tâm bình đẳng bố thí cho người ăn xin hèn hạ nhất trong hội này thì cũng giống như tưởng về ruộng phước của Như Lai không phân biệt, tâm bình đẳng, với tâm đại Từ, đại Bi bố thí khắp cho tất cả mà không cầu quả báo. Đó gọi là viên mãn hội pháp thí.” Khi ấy, những người ăn xin thấy ông ta dùng thần thông biến hóa và được nghe giảng pháp đều đặc ý lạc tăng thượng Bất thoái chuyển, liền phát tâm Chánh đẳng giác Vô thượng.

Bạch Thế Tôn! Đại cư sĩ ấy đầy đủ những thần thông biến hóa, biện tài vô ngại như vậy, nên con không dám đến thăm bệnh ông ta.

Như vậy, Đức Thế Tôn bảo từng vị Đại Bồ-tát đến thăm bệnh Bồ-tát Vô Cấu Xứng nhưng các Bồ-tát ấy đều thưa Đức Phật những lý do của mình và khen ngợi lời nói của vị Đại sĩ Vô Cấu Xứng. Vị nào cũng thưa là không dám đến thăm bệnh.

